

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST

Ngày: 16-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Phương.

Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Xà

Ông Lê Quang Nhuận

Bà Hà Thị Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Ngọc Tuyên - Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 02/11/2022 đối với bị cáo.

Lò Văn D (tên gọi khác: Không) sinh ngày 01 tháng 01 năm 1960, tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản C, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn E, tên gọi khác Lò Văn B (đã chết); Con bà Lò Thị U (đã chết); Gia đình bị cáo có 06 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Có vợ là Lò Thị Đ, sinh năm 1960 và có 03 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1990.

Tiền án: 01 tiền án năm 2005, bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 20 năm tù. Ngày 29/8/2017 bị cáo ra trại. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/6/2022, tạm giam từ ngày 08/6/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: Ngày 02/9/1995 Lò Văn D bị Công an tỉnh Lai Châu bắt về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 13/10/1995 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên) ra Quyết định trả tự do số 29/KSĐT vì lý do hành vi của Lò Văn D không cấu thành tội phạm.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn D:* Bà Lương Thị Thơm, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/6/2022, Lò Văn D đang ở nhà con trai là Lò Văn T ở bản X, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên thì có Tòng Thị X ở bản H, xã TH, huyện Đ, tỉnh Điện Biên là người quen biết từ trước đến đặt vấn đề mua 04 bánh Heroine với giá 120 triệu đồng/01 bánh, D đồng ý. Chiều ngày 04/6/2022, D đi đến khu vực bản X, xã BL, huyện MA tỉnh Điện Biên thì gặp Tòng Văn K trú tại bản H, xã M, huyện MA, tỉnh Điện Biên. D đặt vấn đề mua nợ 04 bánh Heroine với giá 80 triệu đồng/01 bánh, K đồng ý. Khoảng 17 giờ ngày 05/6/2022, D đang ở nhà con trai Lò Văn T thì K đến lúc này Thân không có ở nhà, K giao cho D 04 bánh Heroine, nhận được ma túy D gọi điện thoại cho X, bảo X đến nhà T để mua bán ma túy. Khoảng 18 giờ cùng ngày, một người đàn ông khoảng 40 tuổi điều khiển xe máy chở X đến gặp D, D lấy 04 bánh Heroine ra và đưa kéo cho người đàn ông để kiểm tra chất lượng Heroine, ngay lúc đó tổ công tác Công an thành phố Đ, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên, tổ Công tác 1266 Công an tỉnh Điện Biên, Công an xã BL, Công an huyện MA và cục Hải Quan tỉnh Điện Biên đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang D cùng 04 bánh Heroine có tổng khối lượng: 1.390 gam, còn Xiên và người đàn ông điều khiển xe máy bỏ chạy thoát.

Tại bản Kết luận giám định số 798/KL-KTHS ngày 16/6/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 04 bánh chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn D có khối lượng là 1.390 gam. Chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn D gửi đến giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKSTĐB-P1 ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn D để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn D “*Tử hình*”. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 1.380,34 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu vật gửi giám định; 01 chiếc vỏ gói bằng vải, màu đỏ có in hình chấm màu trắng và hình con

gầu màu nâu vàng đã qua sử dụng; 01 chiếc kéo cắt giấy bằng kim loại, hai cán kéo có bọc nhựa màu xanh đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu SAMSUNG, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn D.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lò Văn D: Không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo; không khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; không áp dụng hình phạt bổ sung cũng như án phí cho bị cáo Lò Văn D. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết khác để khoan hồng cho bị cáo Lò Văn D.

Lời nói sau cùng bị cáo Lò Văn D nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: D đang ở nhà của con trai tại bản X, xã BL, huyện MA thì ngày 02/6/2022 có Tông Thị X trú tại bản H, xã T, huyện DB là người quen biết từ trước đến đặt vấn đề mua 04 bánh Heroine với giá 120 triệu đồng/01 bánh. Do biết việc mua bán trái phép chất ma túy thu được nhiều lợi nhuận nên D đã đồng ý. Chiều ngày 04/6/2022 D đến gặp Tông Văn D trú tại bản H, xã ML, huyện MA và đặt vấn đề mua nợ 04 bánh Heroine của D với giá 80 triệu đồng/01 bánh, D đồng ý. Khoảng 17 giờ ngày 05/6/2022, D mang 04 bánh Heroine cho D, sau đó D gọi điện thoại cho X đến lấy ma túy. Khoảng 18 giờ cùng ngày, một người đàn ông khoảng 40 tuổi điều khiển xe máy chở X đến gặp D, D lấy 04 bánh Heroine và kéo đưa cho người đàn ông đi cùng X để kiểm tra chất lượng ma túy thì ngay lúc đó bị tổ công tác: Công an thành phố Đ, Công an tỉnh Điện Biên, Công an xã BL, Công an huyện MA và cục Hải Quan tỉnh Điện Biên phát hiện và bắt quả tang Lò Văn D có hành vi mua bán trái phép chất ma túy và thu giữ của Lò Văn D 04 bánh Heroine có tổng khối lượng:

1.390 gam. Còn Tòng Thị X và người đàn ông đi cùng Xiên đã điều khiển xe máy chạy thoát.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn D đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, đồng thời, còn xâm phạm trật tự trị an an toàn xã hội trên địa bàn huyện MA nói riêng, tỉnh Điện Biên nói chung. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do lỗi của bị cáo gây ra.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo D đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên, của người bào chữa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2]. Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn D tuy chỉ mang tính chất giản đơn nhưng rất nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Ma túy nói chung và Heroine nói riêng là một loại độc tố, nó gây hại đến sức khoẻ con người. Mặt khác, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác như cướp của, giết người, trộm cắp tài sản.... và cũng là một trong những nguyên nhân gây ảnh hưởng xấu đến mọi mặt trong đời sống xã hội. Vì vậy, pháp luật đã nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào. Nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý rất nghiêm khắc theo đúng quy định của pháp luật. Bị cáo Lò Văn D luôn nhận thức được việc làm của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy chỉ vì siêu lợi nhuận từ ma túy đem lại. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn D cần phải xử lý nghiêm khắc theo đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo D đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng của bị cáo: Theo một số tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo Lò Văn D sinh năm 1960 như: Giấy chứng minh nhân dân; Thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của Công an xã BL; Lý lịch bị can (các bút lục số 22, 25a, 50)... Còn một số tài liệu khác thể hiện bị cáo Lò Văn D, sinh năm 1964 như: Trích lục tiền án, tiền sự; Bản án số 91/2005/HS-ST ngày 31/8/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên (các bút lục số 25, 58).

Căn cứ vào Công văn số 16/CCCP-PV06 ngày 04/8/2022 của phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Điện Biên về so sánh dấu Vân tay trên danh chỉ bản số 000000072 ghi tên Lò Văn D sinh năm 1960, thường trú tại bản C, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên do Trại Tạm giam Công an tỉnh Điện Biên lập ngày 09/6/2022 là “Đồng nhất” với dấu Vân tay của Lò Văn D, sinh năm 1964, địa chỉ: BL, TG, LC (nay là tỉnh Điện Biên) do Trại giam Công an tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên) lập danh chỉ bản số 000005360 ngày 12/9/1995. Và cũng đồng nhất với dấu Vân tay của Lò Văn D, sinh năm 1964, địa chỉ: BL, TG, tỉnh Điện Biên do Công an huyện

TG, tỉnh Điện Biên lập danh chỉ bản số 000000025 ngày 01/11/2004 về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 20 năm tù tại Bản án số 91/2005/HS-ST ngày 31/8/2005 (bút lục số 57).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo D khai nhận bị cáo sinh năm 1960 chứ không phải sinh năm 1964 là phù hợp với lời khai của bị cáo tại các bản cung có trong hồ sơ; phù hợp với các tài liệu: Lý lịch bị can ngày 08/6/2022, Biên bản xác minh tuổi bị can ngày 08/6/2022, Công văn số 297/CV-PC04 ngày 20/9/2022 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên về Xác định lý lịch bị can, Bản Kết luận điều tra của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên (các bút lục số: 49b, 50, 55a, 111, 127).

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Văn D, sinh năm 1960 và có 01 tiền án chưa được xóa án tích, Cáo trạng truy tố bị cáo Lò Văn D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự với tình tiết “*tái phạm nguy hiểm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Về nhân thân của bị cáo: Ngày 02/9/1995 Lò Văn D bị Công an tỉnh Lai Châu bắt về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy; ngày 13/10/1995 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu (nay tỉnh Điện Biên) ra Quyết định trả tự do vì hành vi của Lò Văn D không cấu thành tội phạm. Năm 2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy với mức án 20 năm tù, ngày 29/8/2017 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 05/6/2022 bị cáo Lò Văn D bị bắt quả tang về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và bị tạm giam cho đến nay. Như vậy, bị cáo Lò Văn D có một nhân thân xấu.

[4]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về mức hình phạt chính; hình phạt bổ sung; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; về nhân thân của bị cáo Lò Văn D; xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn D về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; hình phạt bổ sung, về án phí là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng đối với tình tiết khác của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo nhưng không đưa ra được các tài liệu, chứng cứ về tình tiết khác, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất, mức độ phạm tội, khối lượng chất ma túy thu được, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội và lấy đó làm bài học, cảnh tỉnh chung cho những ai đang có tư tưởng phạm tội như bị cáo; đồng thời, răn đe, phòng ngừa chung và trấn áp tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng....*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp chính của bị cáo trước khi bị bắt là làm nông nghiệp, lao động tự do, không có nguồn thu nhập nào khác, điều kiện kinh tế khó

khăn. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của tổ công tác Công an thành phố Đ, Công an xã BL, Công an huyện MA, phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, tổ Công tác 1266 Công an tỉnh Điện Biên và cục Hải Quan tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[8]. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cần tịch thu tiêu hủy 1.380,34 gam Heroine là ma túy còn lại sau khi trích mẫu vật gửi giám định; 01 chiếc vỏ gói bằng vải, màu đỏ có in hình chấm màu trắng và hình con gấu màu nâu vàng đã qua sử dụng; 01 chiếc kéo cắt giấy bằng kim loại, hai cán kéo có bọc nhựa màu xanh đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu SAMSUNG, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng.

[9]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10]. Các vấn đề khác:

- Theo lời khai của bị cáo, Tòng Thị X là người đặt vấn đề mua ma túy của bị cáo; còn Tòng Văn Diêm là người bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra Xiên và Diêm đều không có mặt tại địa phương, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên tiếp tục điều tra, làm rõ đưa ra xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với Lò Văn T là con trai ruột của bị cáo D, quá trình điều tra Lò Văn T có hai ngôi nhà (một ngôi nhà ở bản C, xã BL và một ngôi nhà ở bản X, xã BL) huyện MA, tỉnh Điện Biên thì ngôi nhà ở bản X, xã BL chỉ có một mình bị cáo D đến ở. Còn Lò Văn T và các thành viên trong gia đình đều ở tại ngôi nhà bản C, xã BL không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo D. Nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề đến.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn D (tên gọi khác: Không) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn D “**Tử hình**”.

Áp dụng khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 1.380,34 gam Heroine là ma túy còn lại sau khi trích mẫu vật gửi giám định; 01 chiếc vỏ gối bằng vải, màu đỏ có in hình chấm màu trắng và hình con gấu màu nâu vàng đã qua sử dụng; 01 chiếc kéo cắt giấy bằng kim loại, hai cán kéo có bọc nhựa màu xanh đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu SAMSUNG, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng.

(theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 06/10/2022 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn D.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333, Điều 367 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Lò Văn D có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/11/2022).

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Lò Văn D có quyền làm đơn xin ân giảm đến Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên (để thông báo);
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, Tòa án nhân dân tối cao;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Phòng HSNV, Công an tỉnh (PV06);
- Lưu: HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Tiến Phương